

Số: **09/2018/QĐST-LĐ**

X, ngày 05 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Lao động thụ lý số: 13/2018/TLST - LĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phan Đức V**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ D, khu phố B, phường H, thành phố X, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: **Công ty Cổ phần L**.

Địa chỉ: F, khu công nghiệp X II, TP. X, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Cao I**, sinh năm 1970 – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Phạm Thị Thu H**, sinh năm 1964. (Văn bản ủy quyền ngày 14/3/2018).

Địa chỉ: khu phố N, phường T, thành phố X, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Đức V và bà Phạm Thị Thu H là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty cổ phần L thống nhất thỏa thuận như sau:

Công ty cổ phần L đồng ý thanh toán cho ông Phan Đức V tổng số tiền 18.363.000 đồng (Mười tám triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

2. Về án phí: Công ty cổ phần L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm hòa giải thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. X (2);
- Chi cục THA TP. X (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ – VP (3).

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Dung